

**-TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HS-ST
Ngày: 22 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**-----
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Mạch.

2. Ông Phạm Văn Ninh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXXST-HS, ngày 09/4/2019, đối với bị cáo.

Họ và tên: **Phạm Văn T**, sinh ngày 22/11/1980 tại tỉnh Tuyên Quang; trú tại: thôn G, xã V, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: Lớp 5/12; con ông Phạm Văn Phương, sinh năm 1954 và con bà Ngô Thị Dòn, sinh năm 1956; vợ: Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1988; con: có hai người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 19/12/2018, tại xã Đội Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn T, trú tại thôn G, xã V, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu

giữ trên sàn xe vị trí dưới ghế lái ô tô biển số 22A-07885 chất bột màu trắng còn vương vãi cho vào giấy bạc màu trắng gói lại và 01 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà Phạm Văn T khai là Heroine, mua về để sử dụng. Hồi 19 giờ 50 phút cùng ngày tiến hành kiểm tra phương tiện ô tô 22A-07885 thu giữ 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng Nilong màu đen, bên trong là lớp nilong màu trắng có chứa chất bột dạng cục màu trắng ngà trên mặt sàn xe dưới vị trí ghế lái, T khai nhận là Heroine. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Phạm Văn T, kết quả (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể T).

Tại kết luận giám định số: 113/GĐKTHS ngày 21/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Phạm Văn T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng: 1,605g (*một phẩy sáu không năm gam*).

Tại kết luận giám định số: 114/GĐKTHS ngày 21/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Phạm Văn T gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng: 0,293g (*không phẩy hai chín ba gam*).

Tổng khối lượng Heroine thu giữ của Phạm Văn T là: 1,898 gam (*một phẩy tám chín tám gam*).

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Văn T khai nhận:

Bản thân T là người nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 19/12/2018 T điều khiển xe ô tô biển số 22A-07885 của T chở khách đi từ nhà sang ga Yên Bái, tỉnh Yên Bái, sau khi trả khách xong T điều khiển xe ô tô của mình ra khu vực công ga tìm mua ma túy. T gặp một người đàn ông khoảng 45 tuổi không rõ họ tên, địa chỉ, T hỏi mua ma túy, người đàn ông đồng ý, T đưa cho người đàn ông 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng), người đàn ông cầm tiền đi khoảng 05 phút sau thì quay lại đưa cho T 01 túi nhỏ bằng nilong màu trắng bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà và 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng nilong màu đen, bên trong là lớp nilong màu trắng có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà. T xác định đó là Heroine rồi giấu vào túi quần bên trái đang mặc sau đó điều khiển xe ô tô đi về nhà. Khi về đến khu vực ngã ba Cát Lem thuộc huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ T dừng xe lại lấy túi nhỏ màu trắng chứa Heroine ra chia một ít vào mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ gói lại để về nhà sử dụng, sau đó tiếp tục điều khiển xe đi về nhà.

Khi đi đến km 18 thuộc thôn Hòa Bình, xã Đội Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang thì T gặp tổ công tác của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang và Công an huyện Yên Sơn yêu cầu T dừng xe để kiểm tra nhưng T không mở cửa, T lấy túi

Heroine trong túi nilong màu trắng đổ vào bình nước lắc và đổ ra sàn xe ô tô của T, trong quá trình đổ số Heroine của T vương vãi ra sàn xe. Tổ công tác phải đập cửa kính chắn gió bên trái xe để mở cửa và phát hiện trên sàn xe có nhiều chất bột vón cục màu trắng ngà chưa tan và 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột vón cục màu trắng ngà. Tổ công tác Công an huyện Yên Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số Heroine trên xe của T. Tiến hành kiểm tra phương tiện ô tô 22A-07885 thu giữ 01 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng Nilong màu đen, bên trong là lớp nilong màu trắng có chứa chất bột dạng cục màu trắng ngà trên mặt sàn xe dưới vị trí ghế lái, T khai nhận đó là Heroine mua về để sử dụng.

Cáo trạng số 30/CT-VKSYS, ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

*Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2018.

*Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh, số IMEI 1: 357931091580071/01; Imel 2: 357932091580079/01, điện thoại đã qua sử dụng, bên trong máy có 01 Sim Viettel và 01 Sim Vinaphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, số IMEI 1: 355803093647681, IMEI 2: 355803098647686, trong máy có 02 sim viettel.

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

*Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với Luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về làm người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 19/12/2018, tại thôn Hòa Bình, xã Đội Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Phạm Văn T, sinh năm 1980, trú tại thôn G, xã V, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,898g (*một phẩy tám chín tám gam*) Heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và ảnh hưởng đến kinh tế, hạnh phúc gia đình nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù nghiêm minh mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án đối với bị cáo cho phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định là phù hợp.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 1,898g (*một phẩy tám chín tám gam*) Heroine cần tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, Hội đồng xét xử xác định bị cáo không

sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo Thi hành án.

Vật chứng là 01 chiếc ô tô BKS 22A-07885 nhãn hiệu HUYNDAI sơn màu trắng, loại xe I10, quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của chị Phương và bị cáo T. Ngày 16/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Phương là người được T viết giấy ủy quyền ngày 04/01/2019.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực ga Yên Bái, tỉnh Yên Bái, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể đã không có căn cứ điều tra xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, ngày 27/12/2018 Công an huyện Yên Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 368/QĐ-XPVPHC, hình thức: Cảnh cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt: Bị cáo **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 19/12/2018.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “Tang vật vụ: Phạm Văn T giám định ngày 19/12/2018” mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Phạm Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; 01 (một) phong bì còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “Tang vật vụ: Phạm Văn T giám định ngày 20/12/2018”

mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Phạm Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, vỏ màu xanh, có số IMEI 1: 357931091580071/01; IMEI 2: 357932091580079/01, điện thoại đã qua sử dụng, bên trong máy có 01 Sim Viettel và 01 Sim Vinaphone; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen, số IMEI 1: 355803093647681, IMEI 2: 355803098647686, trong máy có 02 sim viettel, máy cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 02/4/2019).

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Số tiền trên đã được nộp vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn theo uỷ nhiệm chi lập ngày 11/4/2019)

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Vinh – Lê Hồng Việt

Nguyễn Thị Thu Hà

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Viễn – Phạm Văn Sử

Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận:

THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- tòa**
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

- Lưu HS.

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Thị Vinh – Lê Thị Hoa

Nguyễn Xuân Thủy

